

## Bài 40. ÔN TẬP PHẦN DI TRUYỀN VÀ BIẾN ĐI

### I – Hệ thống hoá kiến thức

▼ 1. Hãy điền nội dung phù hợp vào bảng 40.1

Bảng 40.1. Tóm tắt các quy luật di truyền

| Tên quy luật        | Nội dung | Giải thích | Ý nghĩa |
|---------------------|----------|------------|---------|
| Phân li             |          |            |         |
| Phân li độc lập     |          |            |         |
| Di truyền liên kết  |          |            |         |
| Di truyền giới tính |          |            |         |

▼ 2. Hãy điền nội dung phù hợp vào bảng 40.2

Bảng 40.2. Những diễn biến cơ bản của NST qua các kì trong nguyên phân và giảm phân

| Các kì  | Nguyên phân | Giảm phân I | Giảm phân II |
|---------|-------------|-------------|--------------|
| Kì đầu  |             |             |              |
| Kì giữa |             |             |              |
| Kì sau  |             |             |              |
| Kì cuối |             |             |              |

▼ 3. Hãy điền nội dung phù hợp vào bảng 40.3

Bảng 40.3. Bản chất và ý nghĩa của các quá trình nguyên phân, giảm phân và thụ tinh

| Các quá trình | Bản chất | Ý nghĩa |
|---------------|----------|---------|
| Nguyên phân   |          |         |
| Giảm phân     |          |         |
| Thụ tinh      |          |         |

▼ 4. Hãy điền nội dung phù hợp vào bảng 40.4

Bảng 40.4. Cấu trúc và chức năng của ADN, ARN và prôtéin

| <i>Đại phân tử</i> | <i>Cấu trúc</i> | <i>Chức năng</i> |
|--------------------|-----------------|------------------|
| ADN (gen)          |                 |                  |
| ARN                |                 |                  |
| Prôtéin            |                 |                  |

▼ 5. Hãy điền nội dung phù hợp vào bảng 40.5

Bảng 40.5. Các dạng đột biến

| <i>Các loại đột biến</i> | <i>Khái niệm</i> | <i>Các dạng đột biến</i> |
|--------------------------|------------------|--------------------------|
| Đột biến gen             |                  |                          |
| Đột biến cấu trúc NST    |                  |                          |
| Đột biến số lượng NST    |                  |                          |

## II – Câu hỏi ôn tập

1. Hãy giải thích sơ đồ : ADN (gen) → mARN → Prôtéin → Tính trạng
2. Hãy giải thích mối quan hệ giữa kiểu gen, môi trường và kiểu hình. Người ta vận dụng mối quan hệ này vào thực tiễn sản xuất như thế nào ?
3. Vì sao nghiên cứu di truyền người phải có những phương pháp thích hợp ? Nếu những điểm cơ bản của các phương pháp nghiên cứu đó.
4. Sự hiểu biết về Di truyền học tư vấn có tác dụng gì ?
5. Trình bày những ưu thế của công nghệ tế bào.
6. Vì sao nói kĩ thuật gen có tầm quan trọng trong Sinh học hiện đại ?
7. Vì sao gây đột biến nhân tạo thường là khâu đầu tiên của chọn giống ?
8. Vì sao tự thụ phấn và giao phối gần đưa đến thoái hóa giống nhưng chúng vẫn được dùng trong chọn giống ?
9. Vì sao ưu thế lai biểu hiện cao nhất ở  $F_1$ , sau đó giảm dần qua các thế hệ ?
10. Nếu những điểm khác nhau của hai phương pháp chọn lọc cá thể và chọn lọc hàng loạt.